

ỦY BAN DÂN TỘC
Số: **768/QĐ-UBNDT**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày **24** tháng **10** năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế quản lý và cung cấp thông tin trên
Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban Dân tộc

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11, ngày 29/6/2006;

Căn cứ Luật Báo chí số 103/2026/QH13, ngày 05/4/2016;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên Trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ về quy định chi tiết và biện pháp thi hành luật tiếp cận thông tin;

Căn cứ Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về công tác dân tộc;

Căn cứ Nghị định số 66/2022/NĐ-CP ngày 20/9/2022 của Chính phủ: Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp trên mạng, số 59/GP-TTĐT ngày 24/5/2022 của Cục trưởng Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử cấp cho Ủy ban Dân tộc;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban và Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế quản lý và cung cấp thông tin trên Công Thông tin điện tử của Ủy ban Dân tộc”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 531/QĐ-UBND ngày 30/8/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về Quy chế quản lý, sử dụng và cung cấp thông tin trên Công Thông tin điện tử của Ủy ban Dân tộc.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban, Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số, Thủ trưởng các vụ, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Các TT, PCN UBNDT;
- Công TTĐT UBNDT;
- Lưu: VT, TH. 3

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Hầu A Lệnh

QUY CHẾ
Quản lý và cung cấp thông tin trên
Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban Dân tộc
(Ban hành kèm theo Quyết định số 768/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2022
của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định quản lý và cung cấp thông tin trên Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban Dân tộc (sau đây gọi là Cổng thông tin).
2. Quy chế này áp dụng đối với các vụ, đơn vị (sau đây gọi chung là đơn vị) của Ủy ban Dân tộc (UBND), cơ quan công tác dân tộc các địa phương và các cá nhân tham gia quản lý, duy trì hoạt động, bảo đảm an toàn thông tin, cung cấp thông tin trên Cổng thông tin.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ của Cổng thông tin

1. Chức năng của Cổng thông tin
 - a) Cung cấp, trao đổi thông tin chính thức, công khai, có thẩm quyền trên Internet của UBND.
 - b) Liên kết các kênh thông tin điện tử, là công cụ giao tiếp hai chiều giữa UBND với các tổ chức, cá nhân, góp phần thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025.
2. Nhiệm vụ của Cổng thông tin
 - a) Thông tin, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các văn bản có liên quan về lĩnh vực công tác dân tộc; tình hình hoạt động của ngành công tác dân tộc trong triển khai thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.
 - b) Đăng tải thông tin chính thống của UBND trên Internet, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo UBND; phản ánh các thông tin tổng hợp về chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội quốc phòng, an ninh... vùng dân tộc thiểu số (DTTS) và miền núi và các hoạt động liên quan đến công tác dân tộc. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về công tác dân tộc từ Trung ương đến địa phương.